

PHÂN TÍCH ĐỐI SÁNH SỐ LIỆU ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ:								BIÊN CHẾ LỚP ĐẦU NĂM HỌC 2021-2022							
NGÀY CẬP NHẬT SỐ LIỆU:								02/09/2021							
c01	c02	c03	c04		c05	c06	c07	c08	c09	c10	c11	c12	c13	GHI CHÚ:	
No	Khối	Lớp	RHS	THM	HN	LB	MHS	MDD	Họ Tên HS		Tên HS	N/Sinh	GT		
504	504	504	0	0 tn; 0 xh	1	4	504	504	504		504	504	504	Lớp cũ	MQL cũ
#DIV/0!					7907B722								275		
1	11	11a01					7907B722110101	AKY01D	THÁI THẾ AN		AN	08/06/2005	1	10a08	7907B721100801
2	11	11a01					7907B722110102	A1J01C	THẠCH TỔNG HẠNH AN		AN	25/03/2005	0	10a03	7907B721100301
3	11	11a01					7907B722110103	AL40T6	ĐỖ THỊ QUỲNH ANH		ANH	14/11/2005	0	10a10	7907B721101001
4	11	11a01					7907B722110104	AQU0JY	ĐÀO THỊ HỒNG ÁNH		ÁNH	21/08/2005	0	10a01	7907B721100102
5	11	11a01					7907B722110105	A2W0CD	NGUYỄN THANH BÌNH		BÌNH	18/07/2005	1	10a10	7907B721101003
6	11	11a01					7907B722110106	AQT0QZ	NGUYỄN NGỌC BẢO CHÂU		CHÂU	01/10/2005	0	10a13	7907B721101302
7	11	11a01					7907B722110107	AQU0QJ	BÙI QUANG DŨNG		DŨNG	18/03/2005	1	10a01	7907B721100105
8	11	11a01					7907B722110108	AQT03N	NGUYỄN HOÀNG DUY		DUY	01/03/2005	1	10a13	7907B721101303
9	11	11a01					7907B722110109	AQT0H0	LÊ THIÊN ĐỊNH		ĐỊNH	17/04/2005	1	10a08	7907B721100811
10	11	11a01					7907B722110110	AKZ0ZR	DƯƠNG THÀNH ĐẠT		ĐẠT	22/11/2005	1	10a11	7907B721101106
11	11	11a01					7907B722110111	AQU0TB	TRẦN TẤN ĐẠT		ĐẠT	18/01/2005	1	10a06	7907B721100611
12	11	11a01					7907B722110112	AQT14G	MAI TRẦN KHÁNH ĐOAN		ĐOAN	23/05/2005	0	10a12	7907B721101208
13	11	11a01					7907B722110113	AQU0TD	NGUYỄN LÊ GIA HÂN		HÂN	14/11/2005	0	10a02	7907B721100204
14	11	11a01					7907B722110114	AKY0HB	VÕ NGUYỄN NGỌC HÂN		HÂN	12/08/2005	0	10a12	7907B721101212
15	11	11a01					7907B722110115	AQT07L	NGUYỄN TRẦN QUANG HUY		HUY	13/12/2005	1	10a12	7907B721101214
16	11	11a01					7907B722110116	AL007M	DƯƠNG THẾ KHANG		KHANG	19/09/2005	1	10a06	7907B721100615
17	11	11a01					7907B722110117	AKY0G9	NGUYỄN QUỐC KHÁNH		KHÁNH	21/03/2005	1	10a13	7907B721101313
18	11	11a01					7907B722110118	AQU0P3	TRẦN NGUYỄN ĐĂNG KHOA		KHOA	19/06/2005	1	10a13	7907B721101314
19	11	11a01					7907B722110119	AQU0KP	VÕ ĐOÀN MINH KHÔI		KHÔI	15/05/2005	1	10a01	7907B721100115
20	11	11a01					7907B722110120	AL60FW	TRẦN VĂN LÝ		LÝ	06/01/2005	1	10a08	7907B721100817
21	11	11a01					7907B722110121	AQT0H9	VÕ THỊ THANH MAI		MAI	03/10/2005	0	10a11	7907B721101118
22	11	11a01					7907B722110122	AL60CS	HOÀNG HẢI NAM		NAM	22/06/2005	1	10a09	7907B721100920
23	11	11a01					7907B722110123	AQT0GN	NGUYỄN HOÀNG NAM		NAM	15/02/2005	1	10a01	7907B721100119
24	11	11a01					7907B722110124	AQT14S	TRỊNH VŨ HUYỀN NGÀ		NGÀ	03/11/2005	0	10a05	7907B721100525
25	11	11a01					7907B722110125	AQU0NX	LÊ QUỲNH KIM NGÂN		NGÂN	19/07/2005	0	10a07	7907B721100722
26	11	11a01					7907B722110126	AKY0FP	PHẠM THU NGÂN		NGÂN	26/02/2005	0	10a04	7907B721100418
27	11	11a01					7907B722110127	AQU0QV	NGUYỄN THỊ YẾN NHI		NHI	07/08/2005	0	10a10	7907B721101025
28	11	11a01					7907B722110128	AKY0KD	NGUYỄN PHẠM NGỌC NỮ		NỮ	07/08/2005	0	10a07	7907B721100725
29	11	11a01					7907B722110129	AQX098	VŨ ĐÌNH PHƯỚC		PHƯỚC	13/06/2005	1	10a03	7907B721100325
30	11	11a01			HN		7907B722110130	AQU0S9	TRẦN VŨ QUYỀN		QUYỀN	02/05/2002	1	10a01	7907B721100127
31	11	11a01					7907B722110131	AL40AQ	ĐẶNG PHƯƠNG QUỲNH		QUỲNH	27/08/2005	0	10a07	7907B721100729
32	11	11a01					7907B722110132	AQU0PD	LÊ VŨ LINH TÂM		TÂM	11/07/2005	1	10a01	7907B721100129
33	11	11a01					7907B722110133	AL60GH	NGUYỄN THỊ MỸ TÂM		TÂM	28/11/2005	0	10a12	7907B721101231
34	11	11a01					7907B722110134	AQZ0K0	BÙI NGỌC THƠ		THƠ	28/03/2005	0	10a13	7907B721101330
35	11	11a01					7907B722110135	AQT0E0	ĐÌNH HỒ ANH THƯ		THƯ	30/10/2005	0	10a02	7907B721100228
36	11	11a01					7907B722110136	AQU0RG	VŨ ĐẶNG MINH THƯ		THƯ	13/02/2005	0	10a06	7907B721100630
37	11	11a01					7907B722110137	AQU0N9	PHAN THỊ CẨM TIỀN		TIỀN	24/01/2005	0	10a10	7907B721101032
38	11	11a01					7907B722110138	ARX0B1	NGUYỄN THỊ THUỶ TRANG		TRANG	27/08/2005	0	10a10	7907B721101034
39	11	11a01					7907B722110139	AQT07G	NGUYỄN HỒ THANH TRÚC		TRÚC	28/12/2005	0	10a13	7907B721101336
40	11	11a01					7907B722110140	AFV0FY	LÊ HUỲNH CẨM TÚ		TÚ	03/11/2005	0	10a02	7907B721100236
41	11	11a01					7907B722110141	AQU0OL	NGUYỄN THÚY VY		VY	06/08/2005	0	10a02	7907B721100242
42	11	11a01					7907B722110142	AQT12F	TRẦN THÚY VY		VY	09/07/2005	0	10a01	7907B721100141

PHÂN TÍCH ĐỐI SÁNH SỐ LIỆU ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ:								BIÊN CHẾ LỚP ĐẦU NĂM HỌC 2021-2022								
NGÀY CẬP NHẬT SỐ LIỆU:								02/09/2021								
c01	c02	c03	c04		c05	c06	c07	c08	c09	c10	c11	c12	c13	GHI CHÚ:		
No	Khối	Lớp	RHS	THM	HN	LB	MHS	MDD	Họ Tên HS		Tên HS	N/Sinh	GT			
504	504	504	0	0 tn; 0 xh	1	4	504	504	504			504	504	504	Lớp cũ	MQL cũ
#DIV/0!							7907B722						275			
43	11	11a02					7907B722110201	AQT0QS	BÙI THỊ TRÂM ANH		ANH	13/07/2005	0	10a09	7907B721100902	
44	11	11a02					7907B722110202	AL60DD	NGUYỄN HÀ ANH		ANH	29/05/2005	0	10a05	7907B721100503	
45	11	11a02					7907B722110203	AQT06H	DƯƠNG THẾ BẢO		BẢO	18/11/2005	1	10a08	7907B721100805	
46	11	11a02					7907B722110204	ARX0C4	NGUYỄN GIA BẢO		BẢO	22/04/2005	1	10a12	7907B721101203	
47	11	11a02					7907B722110205	AQT0CR	LẠI MINH DŨNG		DŨNG	27/05/2005	1	10a04	7907B721100403	
48	11	11a02					7907B722110206	AQT065	TRẦN THÁI ANH DŨNG		DŨNG	04/08/2004	1	10a07	7907B721100706	
49	11	11a02					7907B722110207	AL6093	LÝ ĐẶNG THANH DUY		DUY	23/03/2005	1	10a10	7907B721101004	
50	11	11a02					7907B722110208	AL408X	TRẦN QUỲNH GIAO		GIAO	06/08/2005	0	10a10	7907B721101012	
51	11	11a02					7907B722110209	AQT02V	TRẦN GIA HÂN		HÂN	24/09/2005	0	10a12	7907B721101211	
52	11	11a02					7907B722110210	AQU0K6	NGUYỄN HỮU KHÁNH		KHÁNH	13/11/2005	1	10a11	7907B721101112	
53	11	11a02					7907B722110211	AQT02X	TRẦN ANH KHÔI		KHÔI	21/03/2005	1	10a01	7907B721100114	
54	11	11a02					7907B722110212	AL60EW	NGÔ NGUYỄN HOÀNG KIM		KIM	03/01/2005	0	10a09	7907B721100918	
55	11	11a02					7907B722110213	AQU0Q1	NGUYỄN TUẤN KIỆT		KIỆT	22/07/2005	1	10a02	7907B721100215	
56	11	11a02					7907B722110214	AQU0PB	NGUYỄN PHAN KIM LIÊN		LIÊN	30/08/2005	0	10a11	7907B721101115	
57	11	11a02					7907B722110215	ARX0AS	NGUYỄN NINH TRÀ MY		MY	30/09/2005	0	10a09	7907B721100919	
58	11	11a02					7907B722110216	AQU0QD	ĐÀO ĐỊNH NAM		NAM	21/12/2005	1	10a10	7907B721101022	
59	11	11a02					7907B722110217	AQT079	NGUYỄN PHƯƠNG NAM		NAM	18/12/2005	1	10a12	7907B721101222	
60	11	11a02					7907B722110218	AD00B8	HUỲNH THỊ BẢO NGỌC		NGỌC	04/03/2005	0	10a03	7907B721100319	
61	11	11a02					7907B722110219	A1J0BR	LÊ XUÂN NGỌC		NGỌC	08/07/2005	0	10a08	7907B721100821	
62	11	11a02					7907B722110220	AQU0Q5	NGUYỄN TRỌNG NGUYỄN		NGUYỄN	09/12/2005	1	10a02	7907B721100220	
63	11	11a02					7907B722110221	AQU0OP	LÝ THÁI THÀNH NHÂN		NHÂN	16/07/2005	1	10a04	7907B721100422	
64	11	11a02					7907B722110222	ARX0B9	HUỲNH THỊ YẾN NHI		NHI	22/11/2005	0	10a13	7907B721101319	
65	11	11a02					7907B722110223	AQT0GC	LÊ NGỌC ÁNH NHI		NHI	11/09/2005	0	10a03	7907B721100321	
66	11	11a02					7907B722110224	AQT07P	TRẦN NGỌC VĨNH PHÁT		PHÁT	15/10/2005	1	10a06	7907B721100624	
67	11	11a02					7907B722110225	AL609L	TRẦN NGỌC PHÚ		PHÚ	18/06/2005	1	10a13	7907B721101321	
68	11	11a02					7907B722110226	AL60GC	NGÔ NGUYỄN THANH PHÚC		PHÚC	17/12/2005	0	10a02	7907B721100225	
69	11	11a02					7907B722110227	AL609N	PHẠM TRỊNH MINH SƠN		SƠN	26/10/2005	1	10a05	7907B721100533	
70	11	11a02					7907B722110228	ARX0CK	NGUYỄN TẤN TÀI		TÀI	25/03/2005	1	10a07	7907B721100730	
71	11	11a02					7907B722110229	AQT0O4	TRẦN QUANG THANH		THANH	13/12/2005	1	10a04	7907B721100428	
72	11	11a02					7907B722110230	AQT0HH	NGUYỄN KIỀU THU THẢO		THẢO	23/01/2005	0	10a11	7907B721101132	
73	11	11a02					7907B722110231	AQU0OW	NGUYỄN NGỌC HỒNG THOA		THOA	26/03/2005	0	10a10	7907B721101031	
74	11	11a02					7907B722110232	AFU0BH	LỮ NGỌC ANH THƠ		THƠ	13/06/2005	1	10a03	7907B721100330	
75	11	11a02					7907B722110233	AQU0NS	VŨ THỊ PHƯƠNG THÙY		THÙY	10/11/2005	0	10a03	7907B721100331	
76	11	11a02					7907B722110234	AQT0GV	PHẠM NGUYỄN ANH THƯ		THƯ	15/04/2005	0	10a06	7907B721100629	
77	11	11a02					7907B722110235	AQT0NF	VÕ THỊ NGỌC THƯ		THƯ	15/09/2005	0	10a04	7907B721100433	
78	11	11a02					7907B722110236	AQT03X	VŨ THỊ ANH THƯ		THƯ	11/08/2005	0	10a02	7907B721100229	
79	11	11a02					7907B722110237	AQT0O7	NGUYỄN LÊ CẨM TIỀN		TIỀN	05/11/2005	0	10a12	7907B721101238	
80	11	11a02					7907B722110238	ARX0CL	NGUYỄN THỊ THÙY TRANG		TRANG	26/11/2005	0	10a13	7907B721101334	
81	11	11a02					7907B722110239	AQT040	TRẦN THỊ THÙY TRANG		TRANG	01/05/2005	0	10a06	7907B721100634	
82	11	11a02					7907B722110240	AQT142	LÊ THANH VÂN		VÂN	07/12/2005	0	10a10	7907B721101039	
83	11	11a02					7907B722110241	AQU0OD	PHẠM LÊ TƯỜNG VẤN		VẤN	18/04/2005	1	10a06	7907B721100639	
84	11	11a02					7907B722110242	AL40GF	LÊ KHÁNH VY		VY	23/12/2005	0	10a11	7907B721101140	

PHÂN TÍCH ĐỐI SÁNH SỐ LIỆU ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ:									BIÊN CHẾ LỚP ĐẦU NĂM HỌC 2021-2022						
NGÀY CẬP NHẬT SỐ LIỆU:									02/09/2021						
c01	c02	c03	c04	c05	c06	c07	c08	c09	c10	c11	c12	c13	GHI CHÚ:		
No	Khôi	Lớp	RHS	THM	HN	LB	MHS	MDD	Họ Tên HS	Tên HS	N/Sinh	GT			
504	504	504	0	0 tn; 0 xh	1	4	504	504	504		504	504	504	Lớp cũ	MQL cũ
		#DIV/0!					7907B722					275			
85	11	11a03					7907B722110301	AQT0CQ	NGUYỄN THỊ NGỌC ÁNH	ÁNH	06/03/2005	0	10a11	7907B721101102	
86	11	11a03					7907B722110302	AQT03L	VŨ NGUYỄN BẰNG	BẰNG	04/11/2005	1	10a09	7907B721100906	
87	11	11a03					7907B722110303	AQT0DK	ĐỖ QUỐC DŨNG	DŨNG	22/06/2005	1	10a10	7907B721101006	
88	11	11a03					7907B722110304	AL40BL	HỒ HOÀNG TUẤN DŨNG	DŨNG	03/04/2005	1	10a13	7907B721101305	
89	11	11a03					7907B722110305	AKY01H	ĐÌNH PHÚ DƯƠNG	DƯƠNG	07/07/2005	1	10a08	7907B721100810	
90	11	11a03					7907B722110306	AL60EI	NGÔ MẠNH ĐẠT	ĐẠT	10/08/2005	1	10a01	7907B721100107	
91	11	11a03					7907B722110307	AQT14J	LƯƠNG NGUYỄN BẢO HÂN	HÂN	24/05/2005	0	10a08	7907B721100813	
92	11	11a03					7907B722110308	ARX0B2	TRẦN GIA HÂN	HÂN	17/10/2005	0	10a04	7907B721100406	
93	11	11a03					7907B722110309	AKY01N	NGUYỄN HUY HOÀNG	HOÀNG	23/09/2005	1	10a11	7907B721101108	
94	11	11a03					7907B722110310	AL007I	NGUYỄN MINH HOÀNG	HOÀNG	22/09/2005	1	10a08	7907B721100814	
95	11	11a03					7907B722110311	AQU0RM	THÔNG NGỌC HỒNG	HỒNG	06/11/2005	0	10a07	7907B721100712	
96	11	11a03					7907B722110312	AL40S0	NGUYỄN GIA HUY	HUY	23/04/2005	1	10a09	7907B721100914	
97	11	11a03					7907B722110313	BQU0C2	NGUYỄN NGỌC HUYỀN	HUYỀN	17/09/2005	0	10a13	7907B721101312	
98	11	11a03					7907B722110314	AQU0NC	TRẦN HỮU ANH KHÔI	KHÔI	23/11/2005	1	10a02	7907B721100213	
99	11	11a03					7907B722110315	AKY0K4	PHẠM ANH KIẾT	KIẾT	18/08/2005	1	10a10	7907B721101020	
100	11	11a03					7907B722110316	AL40D6	ĐẶNG KHÁNH LINH	LINH	15/07/2005	0	10a13	7907B721101316	
101	11	11a03					7907B722110317	AQT0RF	HÀNG KHÁNH LINH	LINH	22/05/2005	0	10a03	7907B721100313	
102	11	11a03					7907B722110318	AL40AE	ĐÌNH KỲ LONG	LONG	13/09/2005	1	10a03	7907B721100315	
103	11	11a03					7907B722110319	AQT042	LÊ CÔNG HẢI NAM	NAM	15/08/2005	1	10a12	7907B721101220	
104	11	11a03					7907B722110320	AQU0KA	NGUYỄN TRỌNG NAM	NAM	07/01/2005	1	10a10	7907B721101023	
105	11	11a03					7907B722110321	AQU0S3	BÙI THỊ THANH NGÂN	NGÂN	27/12/2004	0	10a06	7907B721100621	
106	11	11a03					7907B722110322	AQY06H	PHẠM KIM NGÂN	NGÂN	16/07/2005	0	10a08	7907B721100819	
107	11	11a03					7907B722110323	AQT0GQ	PHẠM NGUYỄN PHƯƠNG NGHI	NGHI	02/06/2005	0	10a02	7907B721100218	
108	11	11a03					7907B722110324	AQT0DY	TÔN NGUYỄN THẢO NHI	NHI	27/05/2005	0	10a02	7907B721100224	
109	11	11a03					7907B722110325	AQT0RL	HUỖNH TUYẾT NHƯ	NHƯ	19/03/2005	0	10a01	7907B721100122	
110	11	11a03					7907B722110326	AQT14Z	LÊ NGUYỄN NGỌC NHƯ	NHƯ	04/07/2005	0	10a06	7907B721100623	
111	11	11a03					7907B722110327	AL40DE	NGUYỄN NGỌC THIÊN NHƯ	NHƯ	20/06/2005	0	10a07	7907B721100723	
112	11	11a03					7907B722110328	AQT03A	NGUYỄN THANH TÀI	TÀI	03/08/2005	1	10a07	7907B721100731	
113	11	11a03					7907B722110329	ARX0BZ	NGUYỄN MINH TÂN	TÂN	13/09/2005	1	10a04	7907B721100427	
114	11	11a03					7907B722110330	AL40EO	NGUYỄN VÕ NGỌC TÂN	TÂN	23/04/2005	1	10a13	7907B721101326	
115	11	11a03					7907B722110331	AL60FB	VÕ HOÀNG THỊNH	THỊNH	25/03/2005	1	10a09	7907B721100933	
116	11	11a03					7907B722110332	AQT0DD	HUỖNH ANH THƯ	THƯ	17/11/2005	0	10a13	7907B721101331	
117	11	11a03					7907B722110333	AQT0HI	TẠ NGUYỄN ANH THƯ	THƯ	11/05/2005	0	10a09	7907B721100937	
118	11	11a03					7907B722110334	ARX0C1	NGUYỄN VÕ SONG TOÀN	TOÀN	09/02/2005	1	10a02	7907B721100231	
119	11	11a03					7907B722110335	AQT0GW	TRƯƠNG KHẢ TRẦN	TRẦN	04/01/2005	0	10a08	7907B721100835	
120	11	11a03					7907B722110336	AQT0E1	TRẦN LÂM NHẢ TRÚC	TRÚC	16/09/2005	0	10a08	7907B721100837	
121	11	11a03					7907B722110337	ARX0CE	NGUYỄN THANH TÙNG	TÙNG	11/11/2005	1	10a01	7907B721100138	
122	11	11a03					7907B722110338	AL0056	NGUYỄN HỒ QUẾ TUYẾN	TUYẾN	18/09/2005	0	10a02	7907B721100238	
123	11	11a03					7907B722110339	AQT12H	HUỖNH NGỌC PHƯƠNG VY	VY	26/06/2005	0	10a04	7907B721100438	
124	11	11a03					7907B722110340	BQU0C6	NGUYỄN THỊ HIỀN VY	VY	07/02/2005	0	10a13	7907B721101340	
125	11	11a03					7907B722110341	AL60C3	TRẦN HUỖNH ĐANG VY	VY	02/11/2005	0	10a04	7907B721100440	
126	11	11a03					7907B722110342	AQT12I	DƯƠNG PHI YẾN	YẾN	02/05/2005	0	10a03	7907B721100341	

PHÂN TÍCH ĐỐI SÁNH SỐ LIỆU ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ:								BIÊN CHẾ LỚP ĐẦU NĂM HỌC 2021-2022							
NGÀY CẬP NHẬT SỐ LIỆU:								02/09/2021							
c01	c02	c03	c04		c05	c06	c07	c08	c09	c10	c11	c12	c13	GHI CHÚ:	
No	Khối	Lớp	RHS	THM	HN	LB	MHS	MDD	Họ Tên HS		Tên HS	N/Sinh	GT		
504	504	504	0	0 tm; 0 xh	1	4	504	504	504		504	504	504	Lớp cũ	MQL cũ
#DIV/0!					7907B722							275			
127	11	11a04					7907B722110401	AKY0EV	HỒ NGỌC GIA BẢO		BẢO	16/08/2005	1	10a03	7907B721100305
128	11	11a04					7907B722110402	AQU0LD	TRẦN HUỖNH THIÊN BẢO		BẢO	16/10/2005	0	10a08	7907B721100806
129	11	11a04					7907B722110403	AL408S	LÊ PHAN THANH BÌNH		BÌNH	11/06/2005	0	10a12	7907B721101204
130	11	11a04					7907B722110404	AQT148	NGUYỄN HOÀNG NGỌC CHÂU		CHÂU	01/12/2005	0	10a09	7907B721100907
131	11	11a04					7907B722110405	AQT14A	VŨ THỊ KIỀU DIỄM		DIỄM	13/02/2005	0	10a01	7907B721100103
132	11	11a04					7907B722110406	AL60B7	NGUYỄN TRẦN ANH ĐÀO		ĐÀO	22/03/2005	0	10a10	7907B721101009
133	11	11a04					7907B722110407	AL40FB	NGUYỄN TIẾN ĐẠT		ĐẠT	11/05/2005	1	10a06	7907B721100610
134	11	11a04					7907B722110408	ARX0CF	LƯU PHƯƠNG ĐÔNG		ĐÔNG	09/03/2005	1	10a06	7907B721100613
135	11	11a04					7907B722110409	AQT0GA	VÕ VĂN SONG HÀO		HÀO	26/03/2005	1	10a05	7907B721100511
136	11	11a04					7907B722110410	AQU0K1	NGUYỄN ĐÌNH HIỂN		HIỂN	31/07/2005	1	10a11	7907B721101107
137	11	11a04					7907B722110411	AL40E7	LÊ NGUYỄN TRUNG HIẾU		HIẾU	29/01/2005	1	10a10	7907B721101016
138	11	11a04					7907B722110412	AQT0GK	TRƯƠNG MINH KHANG		KHANG	02/11/2005	1	10a07	7907B721100716
139	11	11a04					7907B722110413	AL60CM	NGUYỄN MINH KHÔI		KHÔI	09/03/2005	1	10a08	7907B721100816
140	11	11a04					7907B722110414	BL60F5	NGÔ TUẤN KIẾT		KIỆT	20/08/2005	1	10a02	7907B721100214
141	11	11a04					7907B722110415	AL60FU	NGUYỄN YẾN LINH		LINH	21/06/2005	0	10a11	7907B721101117
142	11	11a04					7907B722110416	AQU0KQ	BÙI SỸ LUÂN		LUÂN	19/01/2005	1	10a02	7907B721100216
143	11	11a04					7907B722110417	AQU0RD	TRẦN NGUYỄN THÀNH LUÂN		LUÂN	03/06/2005	1	10a02	7907B721100217
144	11	11a04					7907B722110418	AQZ0JO	ĐÀO THỊ MỸ		MỸ	28/10/2005	0	10a06	7907B721100620
145	11	11a04					7907B722110419	AQT0CV	LÊ NGUYỄN TUYẾT NGÂN		NGÂN	23/07/2005	0	10a05	7907B721100526
146	11	11a04					7907B722110420	AL40RO	NGUYỄN NGỌC BÍCH NGÂN		NGÂN	03/12/2005	0	10a11	7907B721101121
147	11	11a04					7907B722110421	AL00OE	LÊ HỮU NGHĨA		NGHĨA	21/11/2005	1	10a03	7907B721100318
148	11	11a04					7907B722110422	AQU0NQ	HUỖNH LÊ BẢO NGỌC		NGỌC	12/04/2005	0	10a09	7907B721100924
149	11	11a04					7907B722110423	AQU0NN	TRẦN ĐỖ DANH NHÂN		NHÂN	05/02/2005	1	10a02	7907B721100222
150	11	11a04					7907B722110424	AL60BN	BÙI NGUYỄN THU NHIỀU		NHIỀU	24/10/2005	0	10a11	7907B721101126
151	11	11a04					7907B722110425	AQU0SO	VÕ TẤN PHÁT		PHÁT	08/10/2004	1	10a04	7907B721100424
152	11	11a04					7907B722110426	AKZ0YR	NGUYỄN NGỌC PHÚC		PHÚC	18/10/2005	1	10a02	7907B721100226
153	11	11a04					7907B722110427	AQU0KV	CAO LÊ THANH PHỤNG		PHỤNG	11/09/2005	0	10a08	7907B721100824
154	11	11a04					7907B722110428	AL60E0	THÁI HOÀNG KIM PHỤNG		PHỤNG	18/03/2005	0	10a03	7907B721100324
155	11	11a04					7907B722110429	AL60BP	DƯƠNG HOÀNG PHƯỚC		PHƯỚC	22/11/2005	1	10a10	7907B721101028
156	11	11a04					7907B722110430	AL40G1	TÔ QUANG QUYỀN		QUYỀN	28/01/2005	1	10a08	7907B721100827
157	11	11a04					7907B722110431	AQU0SI	VŨ KHÁNH TÂM		TÂM	12/10/2005	0	10a09	7907B721100931
158	11	11a04					7907B722110432	AL40DH	NGUYỄN DUY TÂN		TÂN	30/04/2005	1	10a11	7907B721101127
159	11	11a04					7907B722110433	AL40TC	CHẾ THỊ MINH THƯ		THƯ	25/10/2005	0	10a04	7907B721100431
160	11	11a04					7907B722110434	AQT0DE	TRẦN THỊ MINH THƯ		THƯ	06/05/2005	0	10a01	7907B721100133
161	11	11a04					7907B722110435	AL609P	DƯƠNG THỦY TIẾN		TIẾN	17/01/2005	0	10a06	7907B721100632
162	11	11a04					7907B722110436	AQU0RI	PHẠM NGỌC HUYỀN TRẦN		TRẦN	16/08/2005	0	10a05	7907B721100535
163	11	11a04					7907B722110437	AQT0S1	LÊ THỊ PHƯƠNG TRINH		TRINH	20/06/2005	0	10a01	7907B721100137
164	11	11a04					7907B722110438	AQU0Q9	NGÔ THANH TUẤN		TUẤN	18/01/2005	1	10a05	7907B721100539
165	11	11a04					7907B722110439	AQU0NL	PHẠM ĐOÀN THÚY VY		VY	22/11/2005	0	10a01	7907B721100140
166	11	11a04					7907B722110440	AQU0MC	PHẠM THỊ YẾN VY		VY	18/04/2005	0	10a09	7907B721100940
167	11	11a04					7907B722110441	AQU0P7	LƯ KIM XUYẾN		XUYẾN	17/11/2005	0	10a04	7907B721100441
168	11	11a04					7907B722110442	AL60C5	TRẦN NHƯ Ý		Ý	05/07/2005	0	10a07	7907B721100742

PHÂN TÍCH ĐỐI SÁNH SỐ LIỆU ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ:									BIÊN CHẾ LỚP ĐẦU NĂM HỌC 2021-2022						
NGÀY CẬP NHẬT SỐ LIỆU:									02/09/2021						
c01	c02	c03	c04	c05	c06	c07	c08	c09	c10	c11	c12	c13	GHI CHÚ:		
No	Khối	Lớp	RHS	THM	HN	LB	MHS	MDD	Họ Tên HS	Tên HS	N/Sinh	GT			
504	504	504	0	0 tm; 0 xh	1	4	504	504	504		504	504	504	Lớp cũ	MQL cũ
		#DIV/0!					7907B722					275			
169	11	11a05					7907B722110501	AL60EE	NGUYỄN MINH ANH	ANH	02/01/2005	0	10a02	7907B721100201	
170	11	11a05					7907B722110502	AL40DX	HOÀNG GIA BẢO	BẢO	29/06/2005	1	10a06	7907B721100604	
171	11	11a05					7907B722110503	AQU0PM	HOÀNG ĐÌNH DŨNG	DŨNG	26/02/2005	1	10a09	7907B721100909	
172	11	11a05					7907B722110504	AQT02S	VÕ HOÀNG DŨNG	DŨNG	03/03/2005	1	10a10	7907B721101007	
173	11	11a05					7907B722110505	AQU0JZ	NGUYỄN PHƯƠNG DUY	DUY	15/05/2005	1	10a08	7907B721100809	
174	11	11a05					7907B722110506	AQU0SE	TRẦN DŨ DUY	DUY	09/06/2005	1	10a06	7907B721100608	
175	11	11a05					7907B722110507	AQU0SB	PHẠM HUỠNH BẢO DUYỄN	DUYỄN	13/08/2005	0	10a10	7907B721101005	
176	11	11a05					7907B722110508	ARX0BU	NGUYỄN HOÀNG ĐẠI	ĐẠI	05/01/2005	1	10a01	7907B721100106	
177	11	11a05					7907B722110509	AL60B8	NGUYỄN TIẾN ĐẠT	ĐẠT	19/07/2005	1	10a10	7907B721101011	
178	11	11a05					7907B722110510	AQT03O	NGÔ THỊ NGỌC HÂN	HÂN	17/10/2005	0	10a10	7907B721101014	
179	11	11a05					7907B722110511	AQU0SG	TRẦN NGỌC HÂN	HÂN	01/10/2005	0	10a07	7907B721100707	
180	11	11a05					7907B722110512	AL60EL	PHAN THỊ HỒNG HẠNH	HẠNH	23/03/2005	0	10a13	7907B721101308	
181	11	11a05					7907B722110513	AQT0R5	NGUYỄN THU HIỀN	HIỀN	04/03/2005	0	10a01	7907B721100109	
182	11	11a05					7907B722110514	AL60BD	VŨ HOÀNG	HOÀNG	17/10/2005	1	10a09	7907B721100913	
183	11	11a05					7907B722110515	AL60CH	NGUYỄN THỊ MỸ HUỠN	HUYỄN	30/01/2005	0	10a05	7907B721100512	
184	11	11a05					7907B722110516	AQT0RC	NGUYỄN ANH KHÔI	KHÔI	16/03/2005	1	10a04	7907B721100413	
185	11	11a05					7907B722110517	AQT06L	HUỠNH HÀO KIẾT	KIẾT	10/10/2005	1	10a01	7907B721100116	
186	11	11a05					7907B722110518	AQU0PU	LÊ PHÚ KIẾT	KIẾT	28/07/2004	1	10a13	7907B721101315	
187	11	11a05					7907B722110519	AQT0GM	PHƯƠNG THANH MAI	MAI	24/09/2005	0	10a05	7907B721100522	
188	11	11a05					7907B722110520	AL60FZ	THÁI DIỄM MY	MY	27/01/2005	0	10a06	7907B721100619	
189	11	11a05					7907B722110521	AL60G2	ỪNG KIM NGÂN	NGÂN	25/01/2005	0	10a11	7907B721101122	
190	11	11a05					7907B722110522	AQU0T5	ĐẶNG HUY NGHI	NGHI	04/06/2005	1	10a08	7907B721100820	
191	11	11a05					7907B722110523	AQU0OO	NGUYỄN PHAN NHƯ NGỌC	NGỌC	27/07/2005	0	10a01	7907B721100120	
192	11	11a05					7907B722110524	AL60G7	LÊ HOÀNG THIÊN MINH NHẬT	NHẬT	01/01/2005	1	10a03	7907B721100320	
193	11	11a05					7907B722110525	AQU0KD	VÕ NGỌC YẾN NHI	NHI	17/07/2005	0	10a11	7907B721101125	
194	11	11a05					7907B722110526	AQT0D9	NGUYỄN CAO HOÀNG PHÚ	PHÚ	24/12/2005	1	10a06	7907B721100625	
195	11	11a05					7907B722110527	AKX03W	LÊ NGUYỄN TIẾN PHƯỚC	PHƯỚC	03/08/2005	1	10a07	7907B721100727	
196	11	11a05					7907B722110528	AKZ0UP	CAO HÀ PHƯƠNG	PHƯƠNG	28/05/2005	0	10a05	7907B721100531	
197	11	11a05					7907B722110529	AQT0RP	LÂM QUẾ PHƯƠNG	PHƯƠNG	21/03/2005	0	10a12	7907B721101228	
198	11	11a05					7907B722110530	AQU0T6	HỒ MAI QUẾ	QUẾ	31/10/2005	0	10a09	7907B721100928	
199	11	11a05					7907B722110531	AQT03I	TRẦN QUỐC SANG	SANG	30/09/2005	1	10a05	7907B721100532	
200	11	11a05					7907B722110532	AL614H	NGUYỄN ĐỨC THỊNH	THỊNH	14/12/2005	1	10a03	7907B721100328	
201	11	11a05					7907B722110533	AQU0N2	HUỠNH THỊ KIM THANH	THANH	12/10/2005	0	10a03	7907B721100327	
202	11	11a05					7907B722110534	AQU0OA	TRẦN VĂN THẾ	THẾ	07/04/2005	1	10a12	7907B721101234	
203	11	11a05					7907B722110535	AQT0O6	NGUYỄN THANH THƯ	THƯ	04/06/2005	0	10a07	7907B721100737	
204	11	11a05					7907B722110536	AL40RV	TRẦN THỊ CẨM TIỀN	TIỀN	24/12/2005	0	10a07	7907B721100738	
205	11	11a05					7907B722110537	AL40AT	LÊ THỊ NGỌC TÌNH	TÌNH	27/10/2005	0	10a07	7907B721100739	
206	11	11a05					7907B722110538	AQT0NG	NGUYỄN THỊ BÍCH TRÂM	TRÂM	01/01/2004	0	10a03	7907B721100334	
207	11	11a05					7907B722110539	AQU0NA	NGUYỄN THANH TRÚC	TRÚC	27/10/2005	0	10a05	7907B721100538	
208	11	11a05					7907B722110540	AL60D1	ĐẶNG LÊ THANH TÚ	TÚ	25/07/2005	1	10a10	7907B721101037	
209	11	11a05					7907B722110541	ARX0B8	NGUYỄN THỊ NGỌC VY	VY	14/09/2005	0	10a10	7907B721101040	
210	11	11a05					7907B722110542	AQU0PL	NGUYỄN TRƯỜNG XUÂN	XUÂN	25/02/2005	1	10a09	7907B721100942	

PHÂN TÍCH ĐỐI SÁNH SỐ LIỆU ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ:								BIÊN CHẾ LỚP ĐẦU NĂM HỌC 2021-2022							
NGÀY CẬP NHẬT SỐ LIỆU:								02/09/2021							
c01	c02	c03	c04		c05	c06	c07	c08	c09	c10	c11	c12	c13	GHI CHÚ:	
No	Khối	Lớp	RHS	THM	HN	LB	MHS	MDD	Họ Tên HS		Tên HS	N/Sinh	GT		
504	504	504	0	0 tm; 0 xh	1	4	504	504	504		504	504	504	Lớp cũ	MQL cũ
#DIV/0!					7907B722								275		
211	11	11a06					7907B722110601	AQT06T	NGUYỄN TUẤN ANH		ANH	06/08/2005	1	10a11	7907B721101101
212	11	11a06					7907B722110602	A440JO	TRẦN HIẾU ANH		ANH	25/03/2005	0	10a05	7907B721100504
213	11	11a06					7907B722110603	AQU0MI	CỔ DUY BẢO		BẢO	20/05/2005	1	10a08	7907B721100804
214	11	11a06					7907B722110604	AL60B4	NGUYỄN LÊ THIÊN BẢO		BẢO	18/07/2005	1	10a09	7907B721100904
215	11	11a06					7907B722110605	AQT0GZ	NGÔ ĐỨC BÌNH		BÌNH	30/08/2005	1	10a07	7907B721100703
216	11	11a06					7907B722110606	AQT03M	HUỖNH PHƯƠNG UYÊN CHI		CHI	10/08/2005	0	10a09	7907B721100908
217	11	11a06					7907B722110607	C7H004	NGUYỄN CAO CƯỜNG		CƯỜNG	11/03/2005	1	10a06	7907B721100606
218	11	11a06					7907B722110608	AQU0OZ	LƯƠNG QUỐC DINH		DINH	03/01/2005	1	10a06	7907B721100607
219	11	11a06					7907B722110609	AL40A5	LÊ DŨNG		DŨNG	11/07/2005	1	10a13	7907B721101307
220	11	11a06					7907B722110610	AQT14D	VÕ HÀ NGỌC DUYỀN		DUYỀN	03/07/2005	0	10a05	7907B721100509
221	11	11a06					7907B722110611	AL60AB	LÊ CAO HUỖNH GIAO		GIAO	03/07/2005	0	10a04	7907B721100404
222	11	11a06					7907B722110612	AL60BA	NGUYỄN THỊ BẢO HÂN		HÂN	17/10/2005	0	10a13	7907B721101309
223	11	11a06					7907B722110613	AQT0CT	CHÂU NHẬT HUY		HUY	14/08/2005	1	10a07	7907B721100713
224	11	11a06					7907B722110614	AQU0NU	LÊ QUỐC HUY		HUY	20/05/2005	1	10a02	7907B721100208
225	11	11a06					7907B722110615	AQU0LE	NGUYỄN NGỌC CẨM HUỖNH		HUỖNH	23/04/2005	0	10a09	7907B721100915
226	11	11a06					7907B722110616	AQU0MN	LƯƠNG THỊ NGỌC HƯƠNG		HƯƠNG	31/01/2005	0	10a01	7907B721100112
227	11	11a06					7907B722110617	AL614D	VÕ XUÂN HƯƠNG		HƯƠNG	04/02/2005	0	10a08	7907B721100815
228	11	11a06					7907B722110618	AL4098	HỒ QUỐC KHÁNH		KHÁNH	25/01/2005	1	10a05	7907B721100515
229	11	11a06					7907B722110619	AL60DO	DƯƠNG ĐÌNH TUẤN KIẾT		KIẾT	05/07/2005	1	10a05	7907B721100517
230	11	11a06					7907B722110620	AKZ15X	NGUYỄN TUẤN KIẾT		KIẾT	14/01/2005	1	10a12	7907B721101218
231	11	11a06					7907B722110621	ARX0AN	HUỖNH TRẦN BẢO NGÂN		NGÂN	13/01/2005	0	10a08	7907B721100818
232	11	11a06					7907B722110622	AQT14U	PHAN NGỌC YẾN NGÂN		NGÂN	08/09/2005	0	10a12	7907B721101223
233	11	11a06					7907B722110623	AQU0MW	NGUYỄN HUỖNH NGỌC		NGỌC	13/08/2005	0	10a10	7907B721101024
234	11	11a06					7907B722110624	AL60AP	PHẠM YẾN NGỌC		NGỌC	21/01/2005	0	10a02	7907B721100219
235	11	11a06					7907B722110625	AL609F	VÕ NGUYỄN BẢO NGỌC		NGỌC	09/03/2005	0	10a12	7907B721101224
236	11	11a06					7907B722110626	AQU0KC	TRỊNH NGUYỄN UYÊN NHI		NHI	28/04/2005	0	10a10	7907B721101026
237	11	11a06					7907B722110627	AQU0NI	BÙI MINH NHỰT		NHỰT	12/08/2005	1	10a05	7907B721100529
238	11	11a06					7907B722110628	AL40AN	NGUYỄN THỊ TRÂM NHƯ		NHƯ	23/02/2005	0	10a12	7907B721101226
239	11	11a06					7907B722110629	AQT0NC	LÊ HUỖNH NHẢ PHƯƠNG		PHƯƠNG	15/11/2005	0	10a12	7907B721101229
240	11	11a06					7907B722110630	AL60F6	HỒ NGỌC QUAN		QUAN	13/06/2005	1	10a04	7907B721100426
241	11	11a06					7907B722110631	AL40QT	HUỖNH PHƯỚC THÁI		THÁI	13/06/2005	1	10a11	7907B721101129
242	11	11a06					7907B722110632	ARX0CB	NGUYỄN VĂN THANH		THANH	12/05/2005	1	10a13	7907B721101327
243	11	11a06					7907B722110633	ARX0BD	LÊ NGỌC MINH THUẬN		THUẬN	18/09/2005	1	10a09	7907B721100934
244	11	11a06					7907B722110634	AQU0N5	LÊ THÁI MINH THƯ		THƯ	14/10/2005	0	10a08	7907B721100833
245	11	11a06					7907B722110635	AQU0KH	TRẦN NGUYỄN QUẾ TRANG		TRANG	31/01/2005	0	10a03	7907B721100333
246	11	11a06					7907B722110636	AQU0R2	ĐẶNG THỊ BÍCH TRÂM		TRÂM	29/06/2005	0	10a01	7907B721100134
247	11	11a06					7907B722110637	AQT07F	VÕ THỊ NGỌC TRÂM		TRÂM	14/11/2005	0	10a12	7907B721101239
248	11	11a06					7907B722110638	AQT0HK	VŨ VĂN TRUNG		TRUNG	20/03/2005	1	10a10	7907B721101036
249	11	11a06					7907B722110639	AL0055	LÊ NGUYỄN CẨM TÚ		TÚ	17/01/2005	0	10a02	7907B721100237
250	11	11a06					7907B722110640	AL609Q	NGUYỄN HỮU THÁI TUẤN		TUẤN	01/01/2005	1	10a09	7907B721100939
251	11	11a06					7907B722110641	AQT0HL	NGUYỄN NGỌC BẢO UYÊN		UYÊN	08/01/2005	0	10a06	7907B721100636
252	11	11a06					7907B722110642	AL60B0	NGUYỄN THỊ YẾN VY		VY	26/09/2005	0	10a03	7907B721100340

PHÂN TÍCH ĐỐI SÁNH SỐ LIỆU ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ:								BIÊN CHẾ LỚP ĐẦU NĂM HỌC 2021-2022							
NGÀY CẬP NHẬT SỐ LIỆU:								02/09/2021							
c01	c02	c03	c04		c05	c06	c07	c08	c09	c10	c11	c12	c13	GHI CHÚ:	
No	Khối	Lớp	RHS	THM	HN	LB	MHS	MDD	Họ Tên HS		Tên HS	N/Sinh	GT		
504	504	504	0	0 tm; 0 xh	1	4	504	504	504		504	504	504	Lớp cũ	MQL cũ
#DIV/0!							7907B722						275		
253	11	11a07					7907B722110701	AL60EC	VĂN BÌNH AN		AN	25/09/2005	1	10a09	7907B721100901
254	11	11a07					7907B722110702	AQU003	ĐẶNG TUẤN ANH		ANH	07/11/2005	1	10a13	7907B721101301
255	11	11a07					7907B722110703	AQX07P	NGUYỄN THỊ KIỀU ANH		ANH	17/04/2005	0	10a06	7907B721100603
256	11	11a07					7907B722110704	AL40BH	LƯU GIA BẢO		BẢO	14/10/2005	1	10a10	7907B721101002
257	11	11a07					7907B722110705	AQT0DI	TRẦN QUỐC BẢO		BẢO	17/03/2005	1	10a03	7907B721100306
258	11	11a07					7907B722110706	AL40A3	BÙI ĐÌNH CHIẾN		CHIẾN	13/11/2005	1	10a08	7907B721100807
259	11	11a07					7907B722110707	AQT14H	TRẦN THANH HƯƠNG GIANG		GIANG	29/11/2005	0	10a03	7907B721100309
260	11	11a07					7907B722110708	AL60FO	PHAN NGỌC BẢO HÂN		HÂN	13/12/2005	0	10a04	7907B721100405
261	11	11a07					7907B722110709	AL60AF	Đinh Thị Thúy Hiền		HIỀN	11/03/2005	0	10a05	79000762200266
262	11	11a07					7907B722110710	AL60BC	TRẦN LÊ KIM HIỀN		HIỀN	07/08/2005	0	10a04	7907B721100408
263	11	11a07					7907B722110711	AL60FQ	TRẦN BẢO HIẾU		HIẾU	18/12/2005	1	10a03	7907B721100311
264	11	11a07					7907B722110712	AQT03T	NGUYỄN CAO GIA KHANG		KHANG	21/07/2005	1	10a03	7907B721100312
265	11	11a07					7907B722110713	AL4099	NGUYỄN ANH KHÔI		KHÔI	24/05/2005	1	10a02	7907B721100212
266	11	11a07					7907B722110714	AQU0NV	ĐỖ THỊ MỸ LINH		LINH	07/03/2005	0	10a11	7907B721101116
267	11	11a07					7907B722110715	AC107C	NGUYỄN DŨNG UY LONG		LONG	19/09/2005	1	10a01	7907B721100117
268	11	11a07					7907B722110716	AQU0L7	NGUYỄN TUẤN MINH		MINH	27/04/2005	1	10a03	7907B721100316
269	11	11a07					7907B722110717	AQZ0AK	NGUYỄN VÕ GIA MINH		MINH	26/10/2005	1	10a06	7907B721100618
270	11	11a07					7907B722110718	AL60DT	DƯƠNG KIM NGÂN		NGÂN	10/05/2005	0	10a06	7907B721100622
271	11	11a07			LB		7907B722110719	AQU0V2	ĐOÀN TUYẾT NHI		NHI	04/10/2004	0	11a02	7907B72110218
272	11	11a07					7907B722110720	BL40F2	NGUYỄN CHÂU QUỲNH NHƯ		NHƯ	12/02/2005	0	10a12	7907B721101225
273	11	11a07					7907B722110721	AQZ0D3	NGUYỄN TRIỆU PHÚ		PHÚ	20/01/2005	1	10a03	7907B721100323
274	11	11a07					7907B722110722	AQT0DA	DƯƠNG TRẦN KIM PHỤNG		PHỤNG	13/04/2005	0	10a13	7907B721101323
275	11	11a07					7907B722110723	AL40SO	NGUYỄN TRÍ TÀI		TÀI	28/06/2005	1	10a07	7907B721100732
276	11	11a07					7907B722110724	AQT0CX	TIÊU THANH TÀI		TÀI	20/08/2005	1	10a08	7907B721100829
277	11	11a07					7907B722110725	AQT0CZ	ĐỖ PHƯƠNG NHẬT THỊNH		THỊNH	20/10/2005	1	10a01	7907B721100131
278	11	11a07					7907B722110726	AQU129	LÊ NGUYỄN HOÀNG THÁI		THÁI	30/04/2004	1	10a09	7907B721100932
279	11	11a07					7907B722110727	AQU0R8	NGUYỄN PHƯƠNG THANH		THANH	17/09/2005	0	10a12	7907B721101232
280	11	11a07					7907B722110728	AL40G9	TRẦN CAO NGUYỆT THANH		THANH	09/09/2005	0	10a07	7907B721100733
281	11	11a07					7907B722110729	AQU0OI	NGÔ HUỲNH ANH THƯ		THƯ	19/04/2005	0	10a08	7907B721100834
282	11	11a07					7907B722110730	ARX0B0	VÕ TRẦN THỊ ANH THƯ		THƯ	28/02/2005	0	10a11	7907B721101137
283	11	11a07					7907B722110731	ACX0OS	NGUYỄN NGỌC THANH TRÀ		TRÀ	27/11/2005	0	10a07	7907B721100740
284	11	11a07					7907B722110732	AQT0RZ	NGUYỄN NGỌC THANH TRANG		TRANG	29/05/2005	0	10a02	7907B721100232
285	11	11a07					7907B722110733	AQU0L1	PHAN NGỌC PHƯƠNG TRÂM		TRÂM	10/11/2005	0	10a02	7907B721100233
286	11	11a07					7907B722110734	AQU0NJ	TRẦN NGỌC QUẾ TRÂN		TRÂN	19/12/2005	0	10a13	7907B721101335
287	11	11a07					7907B722110735	AL50NC	DƯƠNG MINH TRUNG		TRUNG	28/09/2005	1	10a11	7907B721101138
288	11	11a07					7907B722110736	BL60EK	ĐẶNG TRẦN PHƯƠNG UYÊN		UYÊN	24/02/2005	0	10a04	7907B721100435
289	11	11a07					7907B722110737	AL60FH	NGUYỄN THỊ BÍCH VÂN		VÂN	25/01/2005	0	10a06	7907B721100638
290	11	11a07					7907B722110738	AQU0SL	LÊ ÁNH VI		VI	16/07/2005	0	10a03	7907B721100338
291	11	11a07					7907B722110739	AQT12E	TRẦN QUANG VINH		VINH	27/11/2005	1	10a05	7907B721100541
292	11	11a07					7907B722110740	AL613L	TRẦN QUỐC VIỆT		VIỆT	25/11/2005	1	10a02	7907B721100239
293	11	11a07					7907B722110741	AQU0QF	LÊ THỊ LAN VY		VY	19/09/2005	0	10a06	7907B721100641
294	11	11a07					7907B722110742	AL60DB	NGUYỄN HỒ YẾN VY		VY	25/08/2005	0	10a13	7907B721101339

PHÂN TÍCH ĐỐI SÁNH SỐ LIỆU ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ:									BIÊN CHẾ LỚP ĐẦU NĂM HỌC 2021-2022						
NGÀY CẬP NHẬT SỐ LIỆU:									02/09/2021						
c01	c02	c03	c04	c05	c06	c07	c08	c09	c10	c11	c12	c13	GHI CHÚ:		
No	Khối	Lớp	RHS	THM	HN	LB	MHS	MDD	Họ Tên HS	Tên HS	N/Sinh	GT			
504	504	504	0	0 tn; 0 xh	1	4	504	504	504		504	504	504	Lớp cũ	MQL cũ
		#DIV/0!					7907B722					275			
295	11	11a08					7907B722110801	AL60C7	NGUYỄN MINH AN	AN	25/10/2004	1	10a06	7907B721100601	
296	11	11a08					7907B722110802	AL60JE	VŨ VĂN HẢI ANH	ANH	22/11/2004	1	10a01	7907B721100101	
297	11	11a08					7907B722110803	AL60A3	NGUYỄN PHAN CÔNG BÌNH	BÌNH	21/04/2005	1	10a05	7907B721100505	
298	11	11a08					7907B722110804	AQU0S6	TRẦN THỊ HỒNG CẨM	CẨM	03/06/2005	0	10a06	7907B721100605	
299	11	11a08					7907B722110805	AKY0L4	NGUYỄN TIẾN DŨNG	DŨNG	24/11/2005	1	10a08	7907B721100808	
300	11	11a08					7907B722110806	AQU0QR	TRẦN CẢNH ĐẠT	ĐẠT	24/01/2005	1	10a03	7907B721100308	
301	11	11a08					7907B722110807	AG10H3	NGUYỄN PHÚC HẢI	HẢI	19/01/2005	1	10a12	7907B721101209	
302	11	11a08					7907B722110808	AQT0R4	NGUYỄN THỊ GIA HÂN	HÂN	10/11/2005	0	10a09	7907B721100911	
303	11	11a08					7907B722110809	AQT074	NGÔ THỊ THANH HIỀN	HIỀN	12/11/2005	0	10a10	7907B721101015	
304	11	11a08					7907B722110810	AL60DN	ĐOÀN KIM HOÀNG	HOÀNG	17/04/2005	0	10a07	7907B721100709	
305	11	11a08					7907B722110811	AQT1AM	LÊ TRÚC HUY HOÀNG	HOÀNG	12/11/2005	1	10a04	7907B721100410	
306	11	11a08					7907B722110812	AQT133	NGUYỄN GIA HUY	HUY	28/06/2005	1	10a11	7907B721101111	
307	11	11a08					7907B722110813	AQT0N2	NGUYỄN THỊ KHÁNH HUYỀN	HUYỀN	23/11/2005	0	10a07	7907B721100715	
308	11	11a08					7907B722110814	AL000F	TRẦN NHẬT KHANG	KHANG	01/10/2005	1	10a10	7907B721101018	
309	11	11a08					7907B722110815	AQT070	VÕ QUỐC KHÁNH	KHÁNH	02/09/2005	1	10a11	7907B721101113	
310	11	11a08					7907B722110816	AQT038	NGUYỄN ĐĂNG KHOA	KHOA	02/08/2005	1	10a01	7907B721100113	
311	11	11a08					7907B722110817	AQT03H	VÕ THỊ KIỀU MY	MY	26/10/2005	0	10a05	7907B721100523	
312	11	11a08					7907B722110818	AQU0MT	NGUYỄN THỊ KIM NGÂN	NGÂN	01/04/2005	0	10a04	7907B721100417	
313	11	11a08					7907B722110819	AKZ119	PHẠM ÁNH NGỌC	NGỌC	26/11/2005	0	10a11	7907B721101124	
314	11	11a08					7907B722110820	AL40QQ	ĐẶNG HOÀNG KHÁNH NGUYỄN	NGUYỄN	07/08/2005	0	10a05	7907B721100528	
315	11	11a08					7907B722110821	ARX0CH	ĐỖ VŨ NGUYỄN	NGUYỄN	18/04/2005	1	10a13	7907B721101317	
316	11	11a08					7907B722110822	AQU0RP	TRẦN HUỖNH THANH NHÃ	NHÃ	10/06/2005	0	10a04	7907B721100421	
317	11	11a08					7907B722110823	AQU0SC	NGUYỄN THÀNH NHÂN	NHÂN	28/02/2005	1	10a02	7907B721100221	
318	11	11a08			LB		7907B722110824	AQZ0L2	NGUYỄN THỊ NGUYỆT NHI	NHI	07/11/2004	0	11a05	7907B721110524	
319	11	11a08					7907B722110825	AQT0G8	GIANG HOÀNG PHÁT	PHÁT	21/09/2005	1	10a07	7907B721100726	
320	11	11a08					7907B722110826	AKY0LQ	LÊ THIÊN PHÚC	PHÚC	20/10/2005	1	10a13	7907B721101322	
321	11	11a08					7907B722110827	ARX0B7	NGUYỄN THỊ KIM PHỤNG	PHỤNG	26/08/2005	0	10a01	7907B721100125	
322	11	11a08					7907B722110828	AL40XV	NGUYỄN NHƯ QUỲNH	QUỲNH	05/08/2005	0	10a02	7907B721100227	
323	11	11a08					7907B722110829	ARX0BP	TRẦN PHẠM HƯNG THỊNH	THỊNH	24/08/2005	1	10a03	7907B721100329	
324	11	11a08					7907B722110830	AQT0RV	ĐẶNG HỒNG THƯ	THƯ	12/08/2005	0	10a09	7907B721100935	
325	11	11a08					7907B722110831	AL60D6	HUỖNH ANH THƯ	THƯ	10/02/2005	0	10a09	7907B721100936	
326	11	11a08					7907B722110832	AL40EU	TẠ NGUYỄN DUY THỨC	THỨC	14/05/2005	1	10a04	7907B721100434	
327	11	11a08					7907B722110833	AQU0OX	CAO THỊ THỦY TIỀN	TIỀN	08/04/2005	0	10a12	7907B721101237	
328	11	11a08					7907B722110834	AL60GO	PHAN VŨ TRUNG TÍNH	TÍNH	23/09/2005	1	10a02	7907B721100230	
329	11	11a08					7907B722110835	AQU0OC	NGUYỄN BẢO TOÀN	TOÀN	12/03/2005	1	10a13	7907B721101333	
330	11	11a08					7907B722110836	ARX0CO	VŨ HUỖNH BẢO TRÂM	TRÂM	10/03/2005	0	10a03	7907B721100335	
331	11	11a08					7907B722110837	AQU0NF	LÊ THỊ KIM TRÚC	TRÚC	05/03/2005	0	10a05	7907B721100537	
332	11	11a08					7907B722110838	AQU0P5	VŨ NGUYỄN THANH TRÚC	TRÚC	15/02/2005	0	10a08	7907B721100838	
333	11	11a08					7907B722110839	AQT159	BÙI LÊ CẨM TÚ	TÚ	03/02/2005	0	10a11	7907B721101139	
334	11	11a08					7907B722110840	AQU0NK	TRỊNH MINH HOA TUYẾT	TUYẾT	24/10/2005	0	10a06	7907B721100635	
335	11	11a08					7907B722110841	AL40TE	HOÀNG THU VÂN	VÂN	01/05/2005	0	10a08	7907B721100839	
336	11	11a08					7907B722110842	AL40B8	TẠ MỸ THẢO VY	VY	14/05/2005	0	10a10	7907B721101041	

PHÂN TÍCH ĐỐI SÁNH SỐ LIỆU ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ:								BIÊN CHẾ LỚP ĐẦU NĂM HỌC 2021-2022								
NGÀY CẬP NHẬT SỐ LIỆU:								02/09/2021								
c01	c02	c03	c04		c05	c06	c07	c08	c09	c10	c11	c12	c13	GHI CHÚ:		
No	Khối	Lớp	RHS	THM	HN	LB	MHS	MDD	Họ Tên HS		Tên HS	N/Sinh	GT			
504	504	504	0	0 tn; 0 xh	1	4	504	504	504		504	504	504	504	Lớp cũ	MQL cũ
#DIV/0!							7907B722						275			
337	11	11a09					7907B722110901	AQT06S	THẠCH TÚ AN		AN	21/02/2005	1	10a05	7907B721100502	
338	11	11a09					7907B722110902	AQU0LJ	NGUYỄN VIỆT NHẬT ANH		ANH	21/07/2005	1	10a03	7907B721100303	
339	11	11a09					7907B722110903	AQT0QW	TRẦN TUẤN ANH		ANH	04/03/2005	1	10a03	7907B721100304	
340	11	11a09					7907B722110904	AQU0Q4	ĐÌNH HOÀNG BẮNG CHÂU		CHÂU	31/12/2005	0	10a02	7907B721100203	
341	11	11a09					7907B722110905	AL40R1	VƯƠNG MẠNH CƯỜNG		CƯỜNG	09/11/2005	1	10a07	7907B721100705	
342	11	11a09					7907B722110906	AL408V	VÕ THỊ MỸ DUNG		DUNG	12/10/2005	0	10a03	7907B721100307	
343	11	11a09					7907B722110907	AL60DG	VŨ KHÁNH DUY		DUY	26/09/2005	1	10a13	7907B721101304	
344	11	11a09					7907B722110908	AQT0CS	TRẦN NGUYỄN THÙY DƯƠNG		DƯƠNG	29/01/2005	0	10a10	7907B721101008	
345	11	11a09					7907B722110909	AQT0R2	NGÔ TẤN ĐẠT		ĐẠT	06/08/2005	1	10a10	7907B721101010	
346	11	11a09					7907B722110910	ARX0B6	PHAN THANH HOÀNG		HOÀNG	28/08/2005	1	10a11	7907B721101109	
347	11	11a09					7907B722110911	ANA08K	NGUYỄN THIÊN HỒNG		HỒNG	24/08/2005	0	10a07	7907B721100711	
348	11	11a09					7907B722110912	AQU0QW	MAI QUỐC HÙNG		HÙNG	08/05/2005	1	10a02	7907B721100206	
349	11	11a09			LB		7907B722110913	AQU0U5	TRẦN QUỐC HƯNG		HƯNG	20/11/2004	1	11a03	7907B721110309	
350	11	11a09					7907B722110914	AQT03D	NGUYỄN THỊ NGỌC HƯƠNG		HƯƠNG	05/02/2005	0	10a02	7907B721100209	
351	11	11a09					7907B722110915	AL6098	ĐẶNG TRẦN LƯU KHÁNH		KHÁNH	26/07/2005	0	10a09	7907B721100916	
352	11	11a09					7907B722110916	AQT0RA	LƯU GIA KHÁNH		KHÁNH	30/03/2005	1	10a02	7907B721100210	
353	11	11a09					7907B722110917	ARX0BE	TRẦN ĐĂNG KHOA		KHOA	07/01/2005	1	10a07	7907B721100717	
354	11	11a09					7907B722110918	AL40BU	HUỠNH LÊ TRUNG KIÊN		KIÊN	05/08/2005	1	10a04	7907B721100414	
355	11	11a09					7907B722110919	AQT0NV	VŨ THỊ HỒNG NGÁT		NGÁT	31/08/2005	0	10a04	7907B721100416	
356	11	11a09					7907B722110920	AQU0MS	ĐỖ ÁNH NGÂN		NGÂN	03/07/2005	0	10a11	7907B721101120	
357	11	11a09					7907B722110921	ARX0AU	TRẦN THỊ BẢO NGHI		NGHI	13/10/2005	0	10a11	7907B721101123	
358	11	11a09					7907B722110922	AQT0HB	NGUYỄN HỒNG BẢO NGỌC		NGỌC	22/11/2005	0	10a04	7907B721100420	
359	11	11a09					7907B722110923	AL60F3	NGUYỄN DƯƠNG YẾN NHI		NHI	14/05/2005	0	10a02	7907B721100223	
360	11	11a09					7907B722110924	AQT0HD	TRƯƠNG NGỌC MINH NHƯ		NHƯ	24/12/2005	0	10a01	7907B721100123	
361	11	11a09					7907B722110925	AQU0KU	LÊ HOÀNG BẢO PHI		PHI	09/04/2005	1	10a12	7907B721101227	
362	11	11a09					7907B722110926	AL60F5	NGUYỄN VÕ HOÀNG PHÚC		PHÚC	14/04/2005	1	10a01	7907B721100124	
363	11	11a09					7907B722110927	AQT0N0	NGUYỄN MAI PHƯƠNG		PHƯƠNG	04/01/2005	0	10a07	7907B721100728	
364	11	11a09					7907B722110928	AQT0RS	PHẠM HUỠNH NGỌC QUÍ		QUÍ	18/07/2005	0	10a13	7907B721101325	
365	11	11a09					7907B722110929	AQU0P4	TRƯƠNG LƯU ĐẮC QUÝ		QUÝ	07/09/2005	1	10a08	7907B721100826	
366	11	11a09					7907B722110930	AQT03V	HỒ THỊ THANH TÂM		TÂM	12/08/2005	0	10a09	7907B721100930	
367	11	11a09					7907B722110931	AL6090	VÕ HUỠNH MINH TẤN		TẤN	06/10/2005	1	10a11	7907B721101128	
368	11	11a09					7907B722110932	AL612L	ĐẶNG NGUYỄN CƯỜNG THỊNH		THỊNH	26/12/2005	1	10a06	7907B721100627	
369	11	11a09					7907B722110933	AFU0CP	ĐÌNH PHÚC THẢO		THẢO	29/12/2005	1	10a11	7907B721101130	
370	11	11a09					7907B722110934	AQT0NE	LÊ HUỠNH ANH THƯ		THƯ	23/07/2005	0	10a07	7907B721100736	
371	11	11a09					7907B722110935	AQT03W	NGUYỄN THỊ HỒNG THƯ		THƯ	30/08/2005	0	10a11	7907B721101136	
372	11	11a09					7907B722110936	AQT0D0	NGUYỄN THỊ THANH THƯ		THƯ	29/10/2005	0	10a06	7907B721100628	
373	11	11a09					7907B722110937	AL409V	TRẦN THÙY PHƯƠNG TRINH		TRINH	11/12/2005	0	10a08	7907B721100836	
374	11	11a09					7907B722110938	AQU0L4	NGUYỄN LÊ CẨM TÚ		TÚ	09/05/2005	0	10a13	7907B721101337	
375	11	11a09					7907B722110939	AQU0K1	PHAN TRỌNG TUYẾN		TUYẾN	15/04/2005	1	10a10	7907B721101038	
376	11	11a09					7907B722110940	BQU0C4	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG UYÊN		UYÊN	07/08/2005	0	10a01	7907B721100139	
377	11	11a09					7907B722110941	AFP0HC	NGUYỄN THỊ THANH VY		VY	15/05/2005	0	10a11	7907B721101141	
378	11	11a09					7907B722110942	AL40BA	VÕ LÊ ANH VY		VY	30/01/2005	0	10a12	7907B721101241	

PHÂN TÍCH ĐỐI SÁNH SỐ LIỆU ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ:									BIÊN CHẾ LỚP ĐẦU NĂM HỌC 2021-2022						
NGÀY CẬP NHẬT SỐ LIỆU:									02/09/2021						
c01	c02	c03	c04		c05	c06	c07	c08	c09	c10	c11	c12	c13	GHI CHÚ:	
No	Khối	Lớp	RHS	THM	HN	LB	MHS	MDD	Họ Tên HS		Tên HS	N/Sinh	GT		
504	504	504	0	0 tm; 0 xh	1	4	504	504	504		504	504	504	Lớp cũ	MQL cũ
		#DIV/0!					7907B722						275		
379	11	11a10					7907B722111001	AL40A0	LÊ HOÀI NGỌC ANH		ANH	13/10/2005	0	10a03	7907B721100302
380	11	11a10					7907B722111002	AQU0P8	NGÔ LÊ TUẤN ANH		ANH	22/11/2005	1	10a08	7907B721100802
381	11	11a10					7907B722111003	A320KX	PHẠM TRẦN PHƯỚC ANH		ANH	23/02/2005	1	10a08	7907B721100803
382	11	11a10					7907B722111004	ARX0B4	NGUYỄN CHÍ BẢO		BẢO	25/09/2005	1	10a11	7907B721101103
383	11	11a10					7907B722111005	AQU00N	NGUYỄN HOÀNG GIA BẢO		BẢO	13/08/2005	1	10a02	7907B721100202
384	11	11a10					7907B722111006	AQT0NQ	DƯƠNG VÕ GIA HÂN		HÂN	16/02/2005	0	10a06	7907B721100614
385	11	11a10					7907B722111007	AQT0H1	NGUYỄN THUY KHÁNH HÂN		HÂN	25/04/2005	0	10a01	7907B721100108
386	11	11a10					7907B722111008	C7H001	LÊ THỊ DIỆU HIỀN		HIỀN	01/02/2005	0	10a02	7907B721100205
387	11	11a10					7907B722111009	AQT06K	NGUYỄN TRẦN THANH HIỀN		HIỀN	24/07/2005	1	10a01	7907B721100110
388	11	11a10					7907B722111010	AQU0K2	TRƯƠNG TUẤN HIỆP		HIỆP	26/07/2005	1	10a07	7907B721100708
389	11	11a10					7907B722111011	AQU0QS	PHẠM MINH HOÀNG		HOÀNG	07/11/2005	1	10a13	7907B721101311
390	11	11a10					7907B722111012	AL6097	BÙI NGỌC CÁT KHÁNH		KHÁNH	05/12/2005	0	10a05	7907B721100514
391	11	11a10					7907B722111013	AL40AC	PHẠM HOÀNG ĐĂNG KHOA		KHOA	16/06/2005	1	10a10	7907B721101019
392	11	11a10					7907B722111014	AQT14N	VÕ MINH KHOA		KHOA	06/08/2005	1	10a02	7907B721100211
393	11	11a10					7907B722111015	AQU0QL	HUỖNH HOÀNG HUY KHÔI		KHÔI	05/11/2005	1	10a04	7907B721100412
394	11	11a10					7907B722111016	AQT0H7	NGÔ ĐẶNG THANH LAN		LAN	24/04/2005	0	10a04	7907B721100415
395	11	11a10					7907B722111017	ARX0BF	NGUYỄN DUY LINH		LINH	13/10/2005	1	10a12	7907B721101219
396	11	11a10					7907B722111018	AQU0RW	VŨ ĐẶNG THẢO LINH		LINH	01/08/2005	0	10a03	7907B721100314
397	11	11a10					7907B722111019	AL60FV	HUỖNH THANH LUÂN		LUÂN	07/02/2005	1	10a01	7907B721100118
398	11	11a10					7907B722111020	AQU0QC	TĂNG THỊ CẨM LY		LY	19/06/2005	0	10a07	7907B721100720
399	11	11a10					7907B722111021	AL40QP	KHỔNG THỊ NGỌC NGÂN		NGÂN	15/04/2005	0	10a09	7907B721100923
400	11	11a10					7907B722111022	AL60G0	NGUYỄN KIM BẢO NGÂN		NGÂN	26/04/2005	0	10a05	7907B721100527
401	11	11a10					7907B722111023	AL60F2	DƯƠNG BẢO NHI		NHI	18/09/2005	0	10a13	7907B721101318
402	11	11a10					7907B722111024	AQT14Y	NGUYỄN THỊ TUYẾT NHUNG		NHUNG	04/01/2005	0	10a10	7907B721101027
403	11	11a10					7907B722111025	AQT0RT	PHẠM TỬ DUY TÂN		TÂN	04/03/2005	1	10a08	7907B721100830
404	11	11a10					7907B722111026	AQT0DQ	ĐINH TIẾN THÀNH		THÀNH	15/08/2005	1	10a13	7907B721101328
405	11	11a10					7907B722111027	AL40EQ	HOÀNG MINH THÀNH		THÀNH	11/10/2005	1	10a10	7907B721101029
406	11	11a10					7907B722111028	AQU009	HUỖNH LÊ KIM THẢO		THẢO	24/10/2005	0	10a11	7907B721101131
407	11	11a10					7907B722111029	AL40S6	LÊ THỊ HỒNG THẨM		THẨM	24/09/2005	0	10a08	7907B721100831
408	11	11a10					7907B722111030	AQU0Q8	NGUYỄN THỊ ANH THI		THI	17/02/2005	0	10a04	7907B721100430
409	11	11a10					7907B722111031	AQT0CY	NGUYỄN ĐƯỜNG NHẬT THIÊN		THIÊN	26/08/2005	1	10a11	7907B721101133
410	11	11a10					7907B722111032	ARX0BC	BÙI ANH THƯ		THƯ	08/04/2005	0	10a08	7907B721100832
411	11	11a10					7907B722111033	AQU0N8	ĐẶNG NGUYỄN CẨM TIÊN		TIÊN	25/05/2005	0	10a06	7907B721100631
412	11	11a10					7907B722111034	AL60BY	NGUYỄN THUY TRÂM		TRÂM	27/11/2005	0	10a10	7907B721101035
413	11	11a10					7907B722111035	ARX0BG	NGUYỄN HOÀNG MINH TRÍ		TRÍ	15/11/2005	1	10a09	7907B721100938
414	11	11a10					7907B722111036	AL40F0	LÊ THÀNH TRUNG		TRUNG	06/11/2005	1	10a03	7907B721100336
415	11	11a10					7907B722111037	AQU0T9	NGUYỄN THỊ MỸ UYÊN		UYÊN	01/01/2005	0	10a06	7907B721100637
416	11	11a10					7907B722111038	AQT0DF	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG UYÊN		UYÊN	25/10/2005	0	10a04	7907B721100436
417	11	11a10					7907B722111039	AQT12N	LÊ HOÀNG VŨ		VŨ	30/09/2005	1	10a06	7907B721100640
418	11	11a10					7907B722111040	AL40CJ	NGUYỄN VÕ KHÁNH VY		VY	26/07/2005	0	10a08	7907B721100842
419	11	11a10					7907B722111041	AQU0KJ	TRẦN THẢO VY		VY	15/11/2005	0	10a12	7907B721101240
420	11	11a10					7907B722111042	AL40R8	VÕ THÚY VY		VY	20/10/2005	0	10a09	7907B721100941

PHÂN TÍCH ĐỐI SÁNH SỐ LIỆU ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ:									BIÊN CHẾ LỚP ĐẦU NĂM HỌC 2021-2022						
NGÀY CẬP NHẬT SỐ LIỆU:									02/09/2021						
c01	c02	c03	c04	c05	c06	c07	c08	c09	c10	c11	c12	c13	GHI CHÚ:		
No	Khối	Lớp	RHS	THM	HN	LB	MHS	MDD	Họ Tên HS	Tên HS	N/Sinh	GT			
504	504	504	0	0 tm; 0 xh	1	4	504	504	504		504	504	504	Lớp cũ	MQL cũ
		#DIV/0!					7907B722					275			
421	11	11a11					7907B722111101	AQU00R	LÊ QUỐC ANH	ANH	29/10/2005	1	10a12	7907B721101201	
422	11	11a11					7907B722111102	AQU0NG	TRƯƠNG THỊ HỒNG ÁNH	ÁNH	26/01/2005	0	10a07	7907B721100701	
423	11	11a11					7907B722111103	AQU0R9	TRỊNH HỒ GIA BẢO	BẢO	12/07/2005	1	10a07	7907B721100702	
424	11	11a11					7907B722111104	AL6092	NGUYỄN THỊ HÀ CHÂU	CHÂU	06/07/2005	0	10a07	7907B721100704	
425	11	11a11					7907B722111105	AQU0SN	NGUYỄN TẤN DŨNG	DŨNG	08/03/2005	1	10a06	7907B721100609	
426	11	11a11					7907B722111106	AQU0TA	BÙI ĐĂNG DUY	DUY	28/05/2005	1	10a05	7907B721100508	
427	11	11a11					7907B722111107	AQT0NN	LÊ TRẦN MINH ĐẠT	ĐẠT	16/01/2005	1	10a12	7907B721101206	
428	11	11a11					7907B722111108	ARX0B5	ĐÀO MINH HẢI	HẢI	23/05/2005	1	10a10	7907B721101013	
429	11	11a11					7907B722111109	AL60DK	BÙI THỊ THU HIỀN	HIỀN	16/11/2005	0	10a09	7907B721100912	
430	11	11a11					7907B722111110	AL40QL	LÊ NGUYỄN MỸ HIỀN	HIỀN	23/08/2005	0	10a13	7907B721101310	
431	11	11a11					7907B722111111	AQT03P	NGUYỄN CHÍ HIỀN	HIỀN	18/06/2005	1	10a04	7907B721100407	
432	11	11a11					7907B722111112	AQT075	TRẦN THỊ XUÂN HIỀN	HIỀN	30/08/2005	0	10a03	7907B721100310	
433	11	11a11					7907B722111113	AQT036	TRƯƠNG LÊ HỒNG	HỒNG	18/12/2005	0	10a11	7907B721101110	
434	11	11a11					7907B722111114	AL60EP	ĐỖ NHẬT HUY	HUY	06/04/2005	1	10a07	7907B721100714	
435	11	11a11					7907B722111115	AL60BF	NGUYỄN NHỰT KHANG	KHANG	27/08/2005	1	10a12	7907B721101215	
436	11	11a11					7907B722111116	ARX0BB	VÕ NGỌC KHÁNH	KHÁNH	01/09/2005	0	10a12	7907B721101216	
437	11	11a11					7907B722111117	AQU0QT	ĐOÀN TRẦN ANH KHÔI	KHÔI	16/03/2005	1	10a04	7907B721100411	
438	11	11a11					7907B722111118	AL40BV	TRẦN NGUYỄN VIỆT KHÔI	KHÔI	23/10/2005	1	10a06	7907B721100616	
439	11	11a11					7907B722111119	ARX0BJ	LÊ TRUNG KIẾN	KIẾN	13/06/2005	1	10a12	7907B721101217	
440	11	11a11					7907B722111120	AQT0RD	TRƯƠNG THẾ KIẾT	KIẾT	05/07/2005	1	10a11	7907B721101114	
441	11	11a11					7907B722111121	AQT06M	ĐỖ NGUYỄN KHÁNH LINH	LINH	28/11/2005	0	10a05	7907B721100518	
442	11	11a11					7907B722111122	AQU0S2	NGUYỄN DIỄM MY	MY	21/09/2005	0	10a11	7907B721101119	
443	11	11a11					7907B722111123	AL409D	NGUYỄN THỊ TRÀ MY	MY	06/12/2005	0	10a03	7907B721100317	
444	11	11a11					7907B722111124	AKZ0YK	NGUYỄN TRỌNG NAM	NAM	02/11/2005	1	10a09	7907B721100921	
445	11	11a11					7907B722111125	AL60CT	ĐÀO THIÊN NHÂN	NHÂN	07/10/2005	1	10a09	7907B721100925	
446	11	11a11					7907B722111126	AQU0KS	KIỀU YẾN NHI	NHI	17/05/2005	0	10a09	7907B721100926	
447	11	11a11					7907B722111127	AQT0RQ	TRẦN BẢO PHƯƠNG	PHƯƠNG	02/11/2005	0	10a01	7907B721100126	
448	11	11a11					7907B722111128	AL409Q	NGUYỄN QUỐC SANG	SANG	16/10/2005	1	10a06	7907B721100626	
449	11	11a11					7907B722111129	AQU0RF	PHẠM VĂN SANG	SANG	13/11/2005	1	10a01	7907B721100128	
450	11	11a11					7907B722111130	AQT03U	ĐÌNH XUÂN TÀI	TÀI	28/05/2005	1	10a12	7907B721101230	
451	11	11a11					7907B722111131	AL60BU	TRẦN THANH THANH	THANH	12/07/2005	0	10a07	7907B721100734	
452	11	11a11					7907B722111132	AQU0NR	LÊ NGỌC PHƯƠNG THẢO	THẢO	04/11/2005	0	10a04	7907B721100429	
453	11	11a11					7907B722111133	AQT0HG	HUỖNH NGUYỄN THẾ THẠCH	THẠCH	04/10/2005	1	10a03	7907B721100326	
454	11	11a11					7907B722111134	AQT0ND	NGUYỄN KIM THI	THI	22/02/2005	0	10a10	7907B721101030	
455	11	11a11					7907B722111135	AL60GM	LÝ THỊ DIỄM THÚY	THÚY	16/10/2004	0	10a12	7907B721101236	
456	11	11a11					7907B722111136	ARX0AP	VÕ NGỌC ANH THƯ	THƯ	11/09/2005	0	10a04	7907B721100432	
457	11	11a11					7907B722111137	AQU0L0	HOÀNG THỊ HUỖN TRANG	TRANG	20/04/2005	0	10a10	7907B721101033	
458	11	11a11					7907B722111138	AQT12L	VÕ NGUYỄN NHẢ UYÊN	UYÊN	27/09/2005	0	10a13	7907B721101338	
459	11	11a11					7907B722111139	AQU0OQ	TRẦN KHÁNH VÂN	VÂN	10/02/2005	0	10a05	7907B721100540	
460	11	11a11				LB	7907B722111140	AQT17V	TẠ QUỐC VƯỢNG	VƯỢNG	04/09/2004	1	11a06	7907B72110638	
461	11	11a11					7907B722111141	AQT12P	LÂM TUYẾT VY	VY	09/04/2005	0	10a04	7907B721100439	
462	11	11a11					7907B722111142	AL40F5	LƯU THẢO VY	VY	05/10/2005	0	10a02	7907B721100240	

PHÂN TÍCH ĐỐI SÁNH SỐ LIỆU ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ:									BIÊN CHẾ LỚP ĐẦU NĂM HỌC 2021-2022						
NGÀY CẬP NHẬT SỐ LIỆU:									02/09/2021						
c01	c02	c03	c04	c05	c06	c07	c08	c09	c10	c11	c12	c13	GHI CHÚ:		
No	Khôi	Lớp	RHS	THM	HN	LB	MHS	MDD	Họ Tên HS	Tên HS	N/Sinh	GT			
504	504	504	0	0 tn; 0 xh	1	4	504	504	504		504	504	504	Lớp cũ	MQL cũ
		#DIV/0!					7907B722					275			
463	11	11a12					7907B722111201	AL408Q	LÊ ĐÌNH ĐỨC ANH	ANH	15/10/2005	1	10a04	7907B721100401	
464	11	11a12					7907B722111202	AQU004	NGUYỄN TRÚC PHƯƠNG ANH	ANH	11/09/2005	0	10a12	7907B721101202	
465	11	11a12					7907B722111203	AL613M	TRẦN QUỐC BẢO	BẢO	20/09/2005	1	10a04	7907B721100402	
466	11	11a12					7907B722111204	ARX0BA	PHAN KHẢ DOANH	DOANH	11/09/2005	0	10a11	7907B721101105	
467	11	11a12					7907B722111205	ARX0BQ	PHÙNG BÁ ĐÀI	ĐÀI	29/10/2005	1	10a12	7907B721101205	
468	11	11a12					7907B722111206	AQT06I	NGUYỄN THÀNH ĐĂNG	ĐĂNG	23/08/2005	1	10a06	7907B721100612	
469	11	11a12					7907B722111207	AKX01G	LÂM TUẤN HÀO	HÀO	06/12/2005	1	10a12	7907B721101210	
470	11	11a12					7907B722111208	AL60AE	LÊ NGỌC GIA HÂN	HÂN	27/10/2005	0	10a09	7907B721100910	
471	11	11a12					7907B722111209	AQT0GJ	TRẦN HOÀNG HIỆP	HIỆP	09/06/2005	1	10a04	7907B721100409	
472	11	11a12					7907B722111210	AQU006	HUỲNH DƯƠNG KHÁNH HÒA	HÒA	18/06/2005	0	10a12	7907B721101213	
473	11	11a12					7907B722111211	AQT077	NGUYỄN HUY HOÀNG	HOÀNG	30/09/2005	1	10a07	7907B721100710	
474	11	11a12					7907B722111212	AL40S1	PHẠM MINH KHÁNH	KHÁNH	03/10/2005	1	10a05	7907B721100516	
475	11	11a12					7907B722111213	AL60EU	LÊ MINH KHOA	KHOA	01/09/2005	1	10a09	7907B721100917	
476	11	11a12					7907B722111214	AQT0RG	LÊ KHÁNH LINH	LINH	01/11/2005	0	10a06	7907B721100617	
477	11	11a12					7907B722111215	AQT0DO	NGUYỄN HOÀNG LONG	LONG	28/08/2005	1	10a07	7907B721100719	
478	11	11a12					7907B722111216	AL40BZ	NGUYỄN LÊ KHÁNH MAI	MAI	19/10/2005	0	10a05	7907B721100520	
479	11	11a12					7907B722111217	AQT0N8	NGUYỄN LÊ THANH MAI	MAI	13/12/2005	0	10a05	7907B721100521	
480	11	11a12					7907B722111218	AL60AL	NGUYỄN THỊ THANH MAI	MAI	02/12/2005	0	10a10	7907B721101021	
481	11	11a12					7907B722111219	AQT0RH	LÊ HOÀNG NAM	NAM	22/11/2005	1	10a05	7907B721100524	
482	11	11a12					7907B722111220	AL60EY	NGUYỄN LÊ NHẬT NAM	NAM	26/04/2005	1	10a07	7907B721100721	
483	11	11a12					7907B722111221	AL60EZ	NGUYỄN VĂN NAM	NAM	26/05/2005	1	10a09	7907B721100922	
484	11	11a12					7907B722111222	ARX0AV	NHỮ NGUYỄN PHƯƠNG NGHI	NGHI	22/12/2005	0	10a04	7907B721100419	
485	11	11a12					7907B722111223	AQZ0AX	LÊ MINH NHỰT	NHỰT	21/08/2005	1	10a13	7907B721101320	
486	11	11a12					7907B722111224	AQT0GS	NGUYỄN NGỌC QUỲNH NHƯ	NHƯ	16/10/2005	0	10a03	7907B721100322	
487	11	11a12					7907B722111225	AQT07A	NGÔ NGUYỄN ĐỨC PHÚ	PHÚ	12/01/2005	1	10a04	7907B721100425	
488	11	11a12					7907B722111226	AL60GF	NGUYỄN THỊ KIỀU PHƯƠNG	PHƯƠNG	21/09/2005	0	10a13	7907B721101324	
489	11	11a12					7907B722111227	ARX0AM	HỒ THỊ TUYẾT SƯƠNG	SƯƠNG	04/07/2005	0	10a08	7907B721100828	
490	11	11a12					7907B722111228	AL60BW	VƯƠNG LÊ PHƯƠNG THẢO	THẢO	24/10/2005	0	10a12	7907B721101233	
491	11	11a12					7907B722111229	AQT072	NGUYỄN THÔNG THIÊN	THIÊN	17/11/2005	1	10a13	7907B721101329	
492	11	11a12					7907B722111230	ARX0CN	VÕ HỮU THỌ	THỌ	21/07/2005	1	10a01	7907B721100132	
493	11	11a12					7907B722111231	AQU0N4	ĐỖ NGUYỄN MINH THỨ	THỨ	28/07/2005	0	10a11	7907B721101135	
494	11	11a12					7907B722111232	ARX0BH	LÊ THỊ ANH THỨ	THỨ	03/09/2005	0	10a03	7907B721100332	
495	11	11a12					7907B722111233	AL40ET	NGUYỄN NGỌC ANH THỨ	THỨ	26/07/2005	0	10a05	7907B721100534	
496	11	11a12					7907B722111234	AQT0MX	NGUYỄN THỊ NGỌC TIỀN	TIỀN	07/12/2005	0	10a06	7907B721100633	
497	11	11a12					7907B722111235	AQY08Z	NGUYỄN HƯƠNG TRÂM	TRÂM	23/06/2005	0	10a01	7907B721100135	
498	11	11a12					7907B722111236	AQY090	NGUYỄN HƯƠNG TRÂM	TRÂM	23/06/2005	0	10a01	7907B721100136	
499	11	11a12					7907B722111237	AL40CE	ĐẶNG NGUYỄN MINH TRỌNG	TRỌNG	29/12/2005	1	10a02	7907B721100234	
500	11	11a12					7907B722111238	AQT13Z	NGUYỄN THỊ THANH TRÚC	TRÚC	13/08/2005	0	10a02	7907B721100235	
501	11	11a12					7907B722111239	AL0044	TRẦN ANH TUẤN	TUẤN	26/07/2005	1	10a03	7907B721100337	
502	11	11a12					7907B722111240	AQU0QQ	DƯƠNG NGỌC BẢO VY	VY	15/01/2005	0	10a08	7907B721100840	
503	11	11a12					7907B722111241	AR71PZ	LÊ NGUYỄN TƯỜNG VY	VY	04/03/2005	0	10a08	7907B721100841	
504	11	11a12					7907B722111242	AQU0PX	NGUYỄN THỊ NGỌC YẾN	YẾN	17/05/2005	0	10a13	7907B721101341	